

# HỆTL VN30 - TẠO VÙNG CÂN BẰNG QUANH 880-885 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 29/11/2019



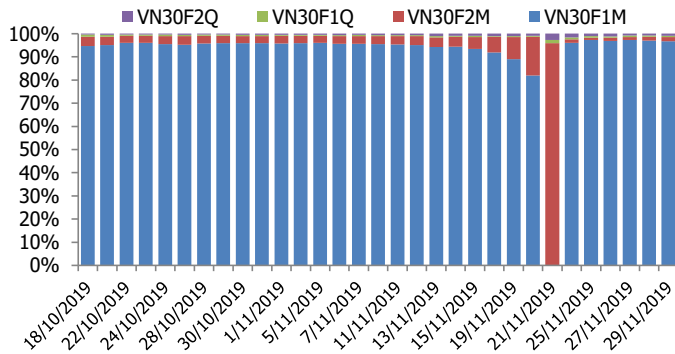
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1912	19/12/2019	18	891.10	17,071
VN30F2001	16/1/2020	46	893.00	322
VN30F2003	19/3/2020	109	897.80	93
VN30F2006	18/6/2020	200	898.00	157

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán trong nước tiếp giữ vững mốc hỗ trợ 970 điểm trong phiên cuối tuần, độ rộng thị trường khá tích cực nhờ dòng tiền có sự dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ. Thanh khoản thị trường sụt giảm cho thấy nhà đầu tư còn khá hoài nghi với phiên hồi phục nhẹ trong khi khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0,36 điểm (+0,04%) lên 970,75 điểm, trong khi đó chỉ số VN30 cũng tiến thêm 1,77 điểm (+0,20%) đạt 887,47 điểm. Độ rộng thị trường tích cực nhờ dòng tiền dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, toàn thị trường ghi nhận 170 mã tăng/139 mã giảm.
- Khép lại phiên giao dịch cuối tuần, các HĐTL đóng cửa phân hóa, với mức thay đổi giá khiếm tốn từ -1,2 đến +2,3 điểm, trong khi VN30 tăng nhẹ 1,77 điểm. Mức thay đổi giá này, khiến basis của các HĐTL giảm nhẹ, hiện nằm trong khoảng từ +3,63 điểm đến +10,53 điểm. Thị trường phái sinh cũng đang giảm thanh khoản đáng kể, VN301912 giảm giao dịch 16% so với hôm qua và basis co lại chỉ còn hơn 3,6 điểm. Tóm lại, thị trường đang dần cân bằng, áp lực bán không ép mạnh nhưng cũng chưa có lực để đảo chiều rõ ràng. Dao động tích lũy đầu tiên phải từ giảm áp lực bán để giảm dao động xuống, sau đó mới đi ngang nhờ lực cầu dài hạn thu gom chậm. Chiến lược dailytrading được ưu tiên trong giai đoạn này với ưu thế nghiêng về phía Short.
- Về kỹ thuật, thị trường vẫn đang tìm kiếm điểm cân bằng trong cung cầu. Các nhịp giảm của chỉ số đều không có áp lực bán mạnh là một dấu hiệu tốt, còn để VN30 quay đầu tăng thì vẫn phải chờ các trụ ổn định xong. Hiện vùng 880 điểm sẽ là hỗ trợ cho chỉ số và nếu chỉ số rơi khỏi vùng này, nhiều khả năng chỉ số sẽ kiểm nghiệm lại vùng đáy tháng 8.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các chỉ số vẫn đang nằm trong xu hướng giảm, do đó, chiến lược Short vẫn được ưu tiên trong các nhịp hồi với thanh khoản thấp. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.

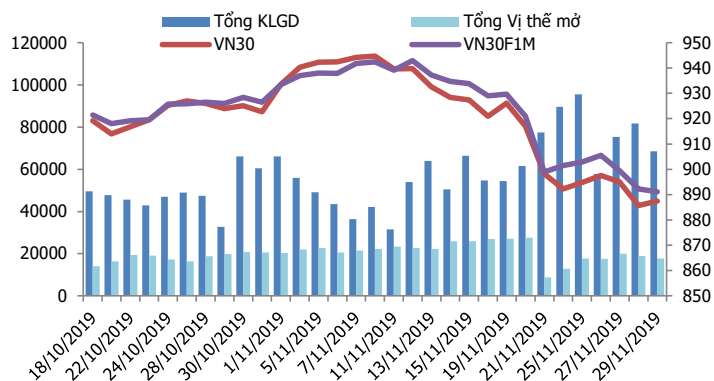
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng ngắn hạn tiếp tục là giảm, do đó chiến lược là nắm giữ vị thế Short.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

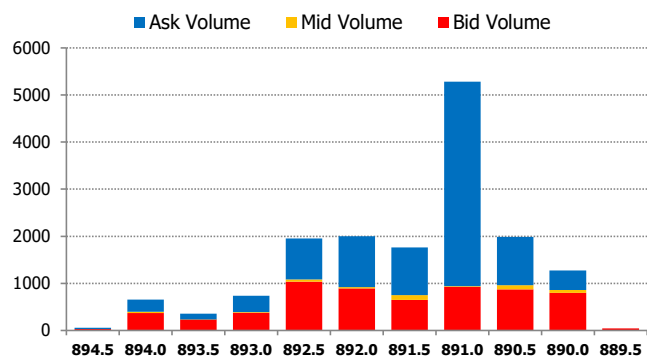
## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1912	891.1	-0.13	68,240	-15.9	17,071	-6.7
VN30F2001	893.0	0.11	222	-26.2	322	3.5
VN30F2003	897.8	0.26	82	-40.1	93	1.1
VN30F2006	898.0	-0.07	47	-53.0	157	0.0
<b>Tổng</b>			<b>68,591</b>	<b>-16.0</b>	<b>17,643</b>	<b>-6.4</b>

## THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



## NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Khép lại phiên giao dịch cuối cùng của tháng 11, các HẾT L đóng cửa phân hóa, với mức thay đổi giá khiếm tốn từ -1,2 đến +2,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng nhẹ 1,77 điểm. Mức thay đổi giá này, khiến basis của các HẾT L giảm nhẹ, hiện nằm trong khoảng từ +3,63 điểm đến +10,53 điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 68.591 hợp đồng giảm 16%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 12 với 68.240 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1911 là 890,17 điểm (thấp hơn -0,93 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1912 là 894,15 điểm (+1,15 điểm), VN30F2003 là 903,19 điểm (+5,39 điểm) và VN30F2006 là 916,41 điểm (+18,41 điểm).

## XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>885-887</b>	<b>883-885</b>	<b>878-882</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>908-910</b>	<b>914-916</b>	<b>920-923</b>

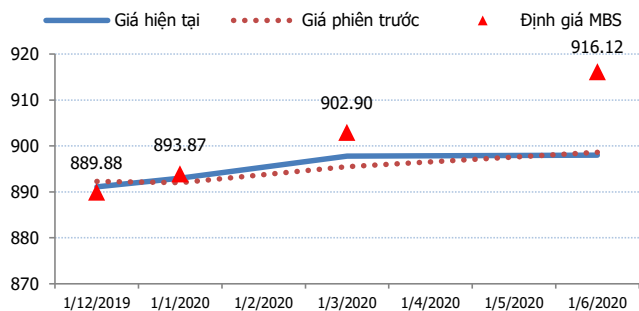
## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



## DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HẾT L

Spread HẾT L	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.9	-0.30	2.2	0.64
VN30F1Q - VN30F1M	6.7	3.20	3.5	4.42
VN30F1Q - VN30F2M	4.8	3.50	1.3	3.78
VN30F2Q - VN30F1M	6.9	6.30	0.6	6.8
VN30F2Q - VN30F2M	5	6.60	-1.6	6.16
VN30F2Q - VN30F1Q	0.2	3.10	-2.9	2.38

## ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



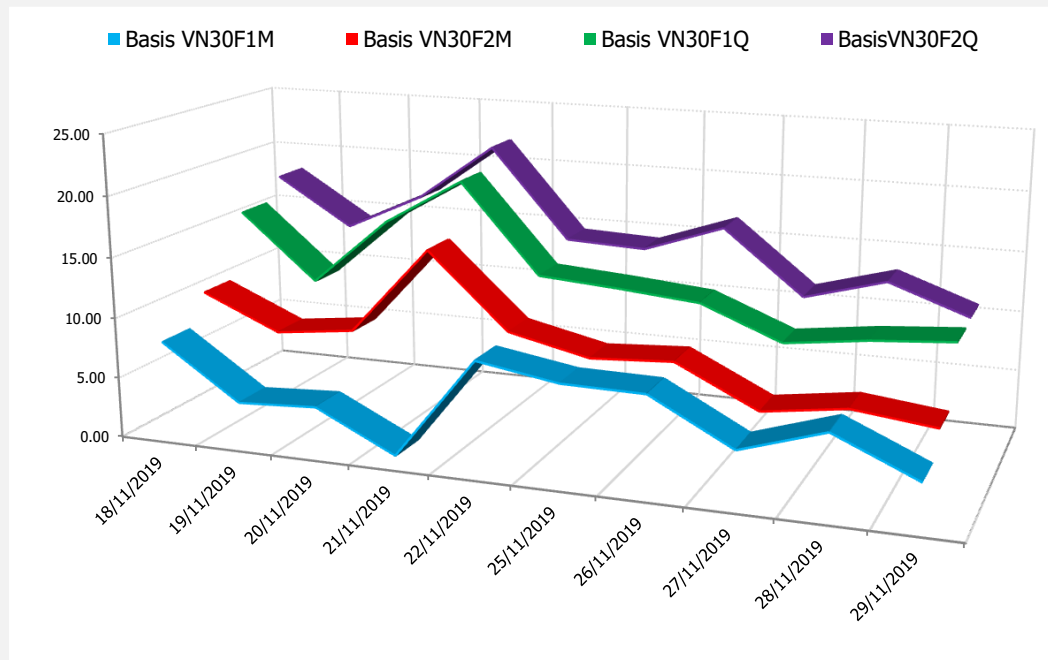
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



## NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HẾT L

- Khép lại phiên giao dịch cuối cùng của tháng 11, các HẾT L đóng cửa phân hóa, với mức thay đổi giá khiêm tốn từ -1,2 đến +2,3 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng nhẹ 1,77 điểm. Mức thay đổi giá này, khiến basis của các HẾT L giảm nhẹ, hiện nằm trong khoảng từ +3,63 điểm đến +10,53 điểm. Cụ thể basis hợp đồng VN30F1912 giảm từ +6,6 điểm phiên trước xuống mức +3,63 điểm phiên nay, tương tự, basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 cũng giảm từ +12,9 điểm xuống +10,53 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +0,2 đến +6,9 điểm trong phiên hôm nay. Diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng hiện đang gần như đi ngang và duy trì ở mức hiện tại, nên chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

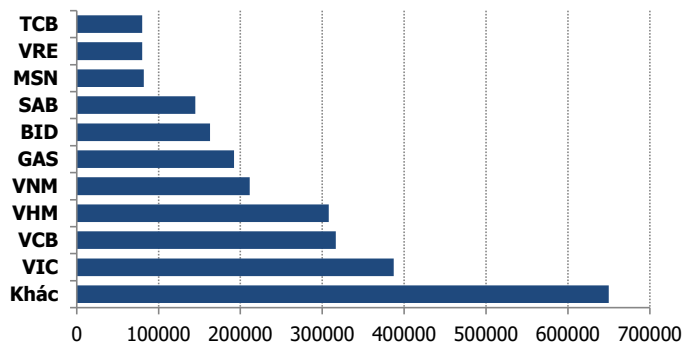
## DIỄN BIẾN BASIS CÁC HẾT L



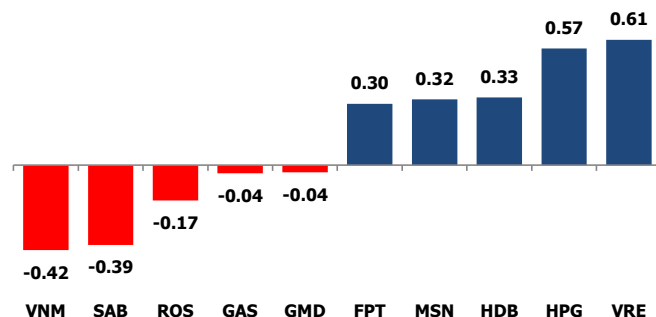
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	970.75	887.47
Thay đổi	0.36	1.77
%Chg	0.04	0.20
YTD	8.76	3.80
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,309.56	2,615.35
P/E	15.92	12.88
P/B	2.31	2.14

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Tâm lý hứng khởi cuối phiên sáng không còn được duy trì trong phiên chiều. Thay vào đó, sự thận trọng đã trở lại trong bối cảnh các TTCK Châu Á chìm trong sắc đỏ khiến đà tăng thị trường dần suy yếu. Ở nhóm Bluechips, GAS, VNM, SAB, PLX, POW, BID là những cổ phiếu giảm điểm đáng chú ý. Ở chiều ngược lại, nỗ lực của BVH, FPT, MSN, HPG, VJC, VPB, VHM, PNJ, HDB, MBB...đã giúp thị trường tránh khỏi phiên điều chỉnh thứ 2 liên tiếp.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,77 điểm (+0,20%) lên 887,47 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/08 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 75,45 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.587 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ mua ròng 65 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung chủ yếu vào VRE (54 tỷ đồng), ROS (34,1 tỷ đồng), HPG (30,4 tỷ đồng), KDH (16,9 tỷ đồng),...Ở chiều ngược lại, VIC, SAB, DXG, STB, SSI,...là những mã bị bán ròng nhiều.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIndex</b>	970.75	0.04	15.92	8.76
<b>Dow Jones</b>	28,051.41	(0.40)	19.31	20.25
<b>S&amp;P500</b>	3,140.98	(0.40)	20.89	25.30
<b>Nikkei 225</b>	23,529.49	1.01	18.74	17.56
<b>Shanghai</b>	2,871.98	(0.61)	13.66	15.16
<b>DAX</b>	13,236.38	(0.07)	24.49	25.36
<b>Vàng</b>	1,461.38	(0.18)		13.95
<b>Dầu WTI</b>	56.08	1.65		23.50

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 02/12/2019</b>			
Trung Quốc- PMI sản xuất T11	51.70	51.40	
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T11	48.30	49.20	
<b>Thứ Ba- 03/12/2019</b>			
Anh- PMI xây dựng T11	44.20	44.50	
Nhật- Cơ sở tiền tệ	3.1%		
<b>Thứ Tư - 04/12/2019</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	3.639M		
Nhật- PMI dịch vụ T11	49.70	50.40	
<b>Thứ Năm - 05/12/2019</b>			
Mỹ- Cuộc họp OPEC			

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm nhẹ vào ngày thứ Sáu (29/11), khi nhà đầu tư chờ đợi một thỏa thuận thương mại cụ thể đã rút một số tiền ra khỏi thị trường sau một tháng leo dốc mạnh mẽ. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 112,59 điểm (tương đương 0,4%) xuống 28.051,41 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,4% xuống 3.140,98 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm gần 0,5% còn 8.665,47 điểm.
- Giá dầu giảm ngay trước thềm cuộc họp OPEC+. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,44 USD xuống còn 62,43 USD/thùng, chốt tuần giảm 1,5%, chốt tháng 11 tăng 6%, nhiều nhất kể từ tháng 4. Giá dầu WTI tương lai giảm 2,94 USD xuống còn 55,17 USD/thùng, chốt tuần giảm 4,1%, chốt tháng 11 tăng 2,3%, nhiều nhất kể từ tháng 6.
- Giá vàng ngày 29/11 gần như đi ngang trong bối cảnh thị trường chờ thêm diễn biến trong đàm phán thương mại Mỹ - Trung sau khi Bắc Kinh tuyên bố sẽ đáp trả Washington vì thông qua đạo luật về Hong Kong. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 0,3 USD xuống 1.464 USD/ounce, chốt tháng giảm 3,3%, tháng giảm nhiều nhất kể từ tháng 6/2018.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên mua với 14 mã tăng, 08 mã giảm và 08 mã đứng giá, trong đó chỉ có 3 mã tăng hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì VRE, HPG là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất tới VN30 khi cả hai giúp chỉ số tăng hơn 1,1 điểm.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VRE



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.50	121,500	-0.49	0.99%	66.982	-0.42	21.98	7.76
TCB	Banks	8.11	22,900	0.00	1.54%	17.29	0.00	8.61	1.36
VIC	Real Estate Investment & Services	8.07	115,700	0.00	1.40%	23.702	0.00	72.79	4.96
VJC	Travel & Leisure	5.91	144,900	0.21	0.35%	48.748	0.11	14.71	5.59
HPG	General Industrials	5.89	22,850	1.11	2.23%	144.119	0.57	9.05	1.38
VHM	Real Estate Investment & Services	5.35	91,900	0.33	1.32%	260.427	0.16	20.41	7.12
VPB	Banks	5.29	20,150	0.50	1.26%	14.963	0.23	6.03	1.22
MSN	Financial Services	5.10	70,000	0.72	2.18%	21.139	0.32	15.51	2.43
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.88	109,000	0.00	2.25%	98.413	0.00	13.10	4.28
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.76	56,400	0.71	1.79%	41.687	0.30	12.03	2.82
MBB	Banks	4.72	22,150	0.23	1.37%	43.519	0.10	6.79	1.31
VCB	Banks	3.94	85,300	0.00	0.94%	27.167	0.00	16.17	3.89
NVL	Real Estate Investment & Services	3.29	56,800	0.18	0.71%	13.125	0.05	17.82	2.58
STB	Banks	2.84	10,100	0.00	1.49%	21.842	0.00	6.55	0.69
HDB	Banks	2.83	26,500	1.34	1.72%	25.208	0.33	9.15	1.66
EIB	Banks	2.78	17,100	0.00	2.37%	0.209	0.00	33.07	1.33
VRE	General Retailers	2.51	34,450	2.84	3.14%	186.136	0.61	33.36	2.82
SAB	Beverages	2.48	226,000	-1.74	3.10%	16.004	-0.39	30.69	8.11
PNJ	General Retailers	2.25	81,200	0.12	1.88%	21.348	0.03	16.78	4.39
GAS	Oil & Gas Producers	1.50	100,500	-0.30	1.00%	18.474	-0.04	17.07	4.22
BID	Banks	1.08	40,500	-0.37	0.99%	15.911	-0.04	19.20	2.46
REE	Industrial Engineering	0.96	36,150	0.70	1.39%	13.515	0.06	6.44	1.13
CTG	Banks	0.95	20,450	0.00	1.48%	64.349	0.00	12.46	1.02
SSI	Financial Services	0.94	19,800	-0.25	0.76%	19.939	-0.02	11.19	1.04
GMD	Industrial Transportation	0.93	23,750	-0.42	1.91%	3.638	-0.04	12.19	1.13
ROS	Construction & Materials	0.86	24,300	-2.21	2.26%	691.51	-0.17	70.03	2.32
SBT	Food Producers	0.85	18,700	0.00	1.08%	21.7	0.00	42.55	1.53
BVH	Financial Services	0.77	70,300	0.29	0.86%	4.698	0.02	37.21	3.15
CTD	Construction & Materials	0.34	63,500	-0.78	3.51%	5.244	-0.02	6.45	0.59
DPM	Chemicals	0.32	12,950	0.39	1.17%	1.482	0.01	19.94	0.65

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATC: 08h45 - 09h00      - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30      - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45
	<b>GD Thỏa thuận</b>	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng;      NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng;      NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>